

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 556/NLĐLDK-TCHC

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

**V/v: Thanh lý công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu và xử lý chất thải với
công cụ dụng cụ phân loại là chất thải thông thường**

Kính gửi: Toàn thể CBCNV

Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí thông báo tới toàn thể CBCNV Công ty về việc thanh lý công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu và xử lý chất thải với công cụ dụng cụ phân loại là chất thải thông thường, như sau:

1. Danh mục thanh lý gói công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu (92 danh mục) và xử lý chất thải với công cụ dụng cụ phân loại là chất thải thông thường (75 danh mục) công bố trên website của Công ty (pvpf.com.vn).

2. Hình thức:

+ Công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu (92 danh mục): bán đấu giá công khai cho CBCNV trong Công ty, trường hợp không bán được cho CBCNV của Công ty, sẽ chào bán công khai rộng rãi. Thành phần trong Hội đồng thanh lý của Công ty không được tham gia mua.

+ Công cụ dụng cụ phân loại là chất thải thông thường (75 danh mục): xử lý chất thải theo quy định.

3. Thể thức:

+ Công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu (92 danh mục): Bỏ giá công khai 1 lần. Nếu CBCNV không có mặt, có thể ủy quyền cho người khác bỏ giá hộ.

+ Công cụ dụng cụ phân loại là chất thải thông thường (75 danh mục): lập biên bản xử lý chất thải.

4. Thời gian và địa điểm: Vào lúc 9:00 ngày 08/10/2025 tại phòng họp Công ty, tầng 5 toà nhà Dreamland Bonanza, 23 Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội.

5. Giá khởi điểm của gói công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu là: 2.795.000 đồng (Giá trên chưa bao gồm thuế VAT). Giá này không bao gồm chi phí tháo dỡ, vận chuyển, bốc xếp, cài đặt...

5. Giá khởi điểm của gói công cụ dụng cụ phân loại là phế liệu là: 2.795.000 đồng (Giá trên chưa bao gồm thuế VAT). Giá này không bao gồm chi phí tháo dỡ, vận chuyển, bốc xếp, cài đặt...

6. Nếu người bỏ giá cao nhất không thanh toán tiền thì gói công cụ dụng cụ sẽ bán cho người bỏ giá cao thứ hai. Nếu người thứ hai không thanh toán thì sẽ bán cho người bỏ giá cao thứ ba. Nếu người thứ ba không thanh toán thì sẽ bán rộng rãi ra bên ngoài.

7. Thời hạn thanh toán: 02 ngày làm việc kể từ ngày trúng giá.

8. Phương thức thanh toán: Nộp tiền mặt và nhận phiếu thu tiền, hóa đơn VAT tại Phòng Tài chính Kế toán, Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí.

9. Thẻ thức bàn giao:

- Hai bên ký biên bản bàn giao.

- Thời gian và địa điểm: Người mua có trách nhiệm nhận, tháo dỡ, vận chuyển công cụ dụng cụ ra khỏi văn phòng Công ty tối đa trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày trúng giá tại Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí, tầng 5 toà nhà Dreamland Bonanza, 23 Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội. Sau thời hạn trên, Công ty không chịu trách nhiệm về các công cụ dụng cụ nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Các phòng chức năng;
- Lưu: VT, TCHC.



Nguyễn Ngọc Hà

DANH MỤC CÔNG CỤ DỤNG CỤ PHÂN LOẠI LÀ PHẾ LIỆU

(Kèm theo văn bản số: 556/NLĐLĐDK-TCHC ngày 02/10/2025)

DANH MỤC		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền thẩm định (đồng) - chưa gồm VAT
Tổng cộng			92		2.795.000
1	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
2	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
3	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
4	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
5	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
6	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
7	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
8	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
9	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
10	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
11	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
12	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
13	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
14	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
15	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
16	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
17	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
18	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
19	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
20	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
21	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
22	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
23	Bộ bàn ghế Sofa: Chất liệu da cao cấp, đệm mút tự nhiên	cái	1	20.000	20.000
24	Bộ bàn ghế Sofa: Chất liệu da cao cấp, đệm mút tự nhiên	cái	1	20.000	20.000
25	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
26	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000

DANH MỤC		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền thẩm định (đồng) - chưa gồm VAT
27	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
28	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
29	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
30	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
31	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
32	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
33	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
34	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
35	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
36	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
37	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
38	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
39	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
40	Ghế PH KT 580x670x1000 Ghế chân quỳ đệm da, chân mạ cao cấp	cái	1	10.000	10.000
41	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHO ME(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
42	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHO ME(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000

DANH MỤC		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền thẩm định (đồng) - chưa gồm VAT
43	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
44	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
45	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
46	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
47	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
48	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8I N1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000

DANH MỤC		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền thẩm định (đồng) - chưa gồm VAT
49	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8IN1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
50	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8IN1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
51	Máy tính để bàn (PC) DELL INS3647ST I3-4160(2*3.6)/4G/500G7/DVDRW/8IN1/WLN/BT4/KB/M/LNX/INHOM E(I93ND11-BLACK); Màn hình vi tính LCD DELL LCD-E1914H-18.5"WHD-3Y	cái	1	50.000	50.000
52	Máy FAX PANASONIC KX-MB2170	cái	1	50.000	50.000
53	Máy nước uống nóng lạnh CNC3000BW (Xanh)	cái	1	50.000	50.000
54	Máy tính xách tay Dell Inspiron13 7000Series 2in1(7348)C3I5609W-	cái	1	200.000	200.000
55	Máy tính xách tay Dell Inspiron13 7000Series 2in1(7348)C3I5609W-	cái	1	200.000	200.000
56	Máy ảnh Canon Powershot G1XMarkII	cái	1	30.000	30.000
57	Máy ảnh Canon Powershot G16	cái	1	30.000	30.000
58	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
59	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
60	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
61	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
62	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
63	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
64	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
65	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
66	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	cái	1	50.000	50.000

DANH MỤC		ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền thẩm định (đồng) - chưa gồm VAT
67	Tổng đài Panasonic KXNS 300	cái	1	30.000	30.000
68	Khung mở rộng tổng đài Panasonic KXNS320	cái	1	30.000	30.000
69	Card tổng đài Panasonic KXNS5130	cái	1	30.000	30.000
70	Card tổng đài Panasonic KXNS5174	cái	1	30.000	30.000
71	Ổ cứng ngoài WD ELEMENT 500GB2.5 USB 3.0	cái	1	10.000	10.000
72	Ổ cứng ngoài WD ELEMENT 500GB2.5 USB 3.0	cái	1	10.000	10.000
73	Máy in laser Canon LBP 16IDN	cái	1	50.000	50.000
74	Ti vi LG 4K 5 5inch 55UM7400PTA	cái	1	300.000	300.000
75	Tủ đựng tài liệu - Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	150.000	150.000
76	Ghế làm việc- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	10.000	10.000
77	Điện thoại bàn Panasonic KXTS500	cái	1	5.000	5.000
78	Máy in đa chức năng HP PRO400	cái	1	50.000	50.000
79	Máy bộ đàm Motorola GP-329	cái	1	10.000	10.000
80	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
81	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
82	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
83	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
84	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
85	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
86	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
87	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
88	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
89	Ghế SG909- Văn phòng Quảng Ninh	cái	1	20.000	20.000
90	Điều hòa Daikin FTXM35HVMV	cái	1	300.000	300.000
91	Máy Scan HP Scanjet Pro 3000s3-L2737A	cái	1	50.000	50.000
92	Máy Scan Canon lide 400	cái	1	20.000	20.000

**DANH MỤC CÔNG CỤ DỤNG CỤ PHÂN LOẠI LÀ
CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG**
(Kèm theo văn bản số: 556/NLĐLĐDK-TCHC ngày 02/10/2025)

CÔNG CỤ DỤNG CỤ		MÃ CCDC	ĐVT	Ngày tháng đưa vào sử dụng	Số lượng
Tổng cộng					75
1	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU01 G	cái	26/12/2013	1
2	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU02 G	cái	26/12/2013	1
3	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU03 G	cái	26/12/2013	1
4	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU04 G	cái	26/12/2013	1
5	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU05 G	cái	26/12/2013	1
6	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU06 G	cái	26/12/2013	1
7	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU07 G	cái	26/12/2013	1
8	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU08 G	cái	26/12/2013	1
9	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU09 G	cái	26/12/2013	1
10	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU10 G	cái	26/12/2013	1
11	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU11 G	cái	26/12/2013	1
12	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU12 G	cái	26/12/2013	1
13	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU13 G	cái	26/12/2013	1
14	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU14 G	cái	26/12/2013	1
15	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU15 G	cái	26/12/2013	1
16	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU16 G	cái	26/12/2013	1
17	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU17 G	cái	26/12/2013	1
18	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU18 G	cái	26/12/2013	1
19	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU19 G	cái	26/12/2013	1
20	Tủ gỗ cao: KT 1200x420x1890	TU20 G	cái	26/12/2013	1
21	Tủ gỗ cao: KT	TU21 G	cái	26/12/2013	1

CÔNG CỤ DỤNG CỤ		MÃ CCDC	ĐVT	Ngày tháng đưa vào sử dụng	Số lượng
	1200x420x1890				
22	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN01	cái	26/12/2013	1
23	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN02	cái	26/12/2013	1
24	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN03	cái	26/12/2013	1
25	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN04	cái	26/12/2013	1
26	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN05	cái	26/12/2013	1
27	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN06	cái	26/12/2013	1
28	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN07	cái	26/12/2013	1
29	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN08	cái	26/12/2013	1
30	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN09	cái	26/12/2013	1
31	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN10	cái	26/12/2013	1
32	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN11	cái	26/12/2013	1
33	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN12	cái	26/12/2013	1
34	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN13	cái	26/12/2013	1
35	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN14	cái	26/12/2013	1
36	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN15	cái	26/12/2013	1
37	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN16	cái	26/12/2013	1
38	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN17	cái	26/12/2013	1
39	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN18	cái	26/12/2013	1
40	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN19	cái	26/12/2013	1
41	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN20	cái	26/12/2013	1
42	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN21	cái	26/12/2013	1
43	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN22	cái	26/12/2013	1
44	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN23	cái	26/12/2013	1

CÔNG CỤ DỤNG CỤ		MÃ CCDC	ĐVT	Ngày tháng đưa vào sử dụng	Số lượng
45	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN24	cái	26/12/2013	1
46	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN25	cái	26/12/2013	1
47	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN26	cái	26/12/2013	1
48	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD19	cái	26/12/2013	1
49	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD20	cái	26/12/2013	1
50	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD21	cái	26/12/2013	1
51	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD22	cái	26/12/2013	1
52	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD23	cái	26/12/2013	1
53	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD24	cái	26/12/2013	1
54	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD25	cái	26/12/2013	1
55	Hộc di động 3 ngăn: KT 407x521x550	HDD26	cái	26/12/2013	1
56	Bàn trưởng phòng: KT 1400x700x25	BLV05TP	cái	26/12/2013	1
57	Bàn trưởng phòng: KT 1400x700x25	BLV06 TP	cái	26/12/2013	1
58	Bàn trưởng phòng: KT 1400x700x25	BLV07 TP	cái	26/12/2013	1
59	Bàn làm việc: KT 2000x1000x760	BLV01 LĐ	cái	26/12/2013	1
60	Bàn làm việc: KT 1800x900x750	BLV02 LĐ	cái	26/12/2013	1
61	Bàn làm việc: KT 1800x900x750	BLV03 LĐ	cái	26/12/2013	1
62	Bàn làm việc: KT 1800x900x750	BLV04 LĐ	cái	26/12/2013	1
63	Tủ tài liệu: KT 1200x450x2306	TU23 TL	cái	26/12/2013	1
64	Tủ tài liệu: KT 1200x450x2306	TU24 TL	cái	26/12/2013	1
65	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN28	cái	10/8/2016	1
66	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN29	cái	10/8/2016	1
67	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN30	cái	10/8/2016	1
68	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN31	cái	10/8/2016	1

CÔNG CỤ DỤNG CỤ		MÃ CCDC	ĐVT	Ngày tháng đưa vào sử dụng	Số lượng
69	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN32	cái	10/8/2016	1
70	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN33	cái	10/8/2016	1
71	Bàn nhân viên: KT 1200x700x25	CABIN34	cái	10/8/2016	1
72	Bàn làm việc- Văn phòng Quảng Ninh	BLV01 QN	cái	28/4/2014	1
73	Bàn làm việc- Văn phòng Quảng Ninh	BLV03 QN	cái	28/4/2014	1
74	Bàn họp HPCT4016H2 - Văn phòng Quảng Ninh	BHOP01 QN	cái	12/2/2015	1
75	Bộ bàn ghế BANLV+SG350	BLV04 QN	cái	14/10/2015	1